TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỚN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Bản án số: 71/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 20- 11- 2019
Về việc: "Ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỚN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Văn Hồng

2. Ông Hoàng Văn Tân

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Đình Thuyên – Thư ký tòa án Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa : Ông Dương Văn Sáu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 358/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2019 về việc "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 06/11/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Doãn Thị H – Sinh năm 1984
Nơi cư trú: Tổ 01, ấp 7, xã Tân Hiệp, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.
Bị đơn: Anh Trương Hoàng T– Sinh năm 1979
Nơi cư trú: Tổ 01, ấp 7, xã Tân Hiệp, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.
(Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có đơn giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 21/06/2019, bản tự khai ngày 21/08/2018, các biên bản hòa giải, nguyên đơn chị Doãn Thị Htrình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Doãn Thị Hvà anh Trương Hoàng Ttự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn vào ngày 31/07/2006 tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã Tân Hiệp, huyện Bình Long (nay là huyện Hớn Quản), tỉnh Bình Phước. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc khoảng khoảng tới khoảng năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn do không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống và hay cãi vả, không tìm được tiếng nói chung nên mâu thuận ngày càng trầm trọng, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị Doãn Thị Hyêu cầu được ly hôn với anh Trương Hoàng T.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên Trương Ngọc Doãn Thanh, sinh ngày 04/05/2012, vợ chồng không nhận ai làm con nuôi. Hiện tại chị H không mang thai. Khi ly hôn chị H yêu cầu nuôi con chung, không yêu cầu anh Tú cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Tú vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nhưng tại bản tự khai bị đơn anh Trương Hoàng Ttrình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Hoàng Tvà chị Doãn Thị Hvà tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn vào ngày 31/07/2006 tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã Tân Hưng, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc khoảng khoảng tới khoảng năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn do không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống và hay cãi vả, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Nay chị Doãn Thị Hxin ly hôn với anh Trương Hoàng Tthì anh Tú đồng ý ly hôn.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên Trương Ngọc Doãn Thanh, sinh ngày 04/05/2012, vợ chồng không nhận ai làm con nuôi. Khi ly hôn chị H yêu cầu nuôi con chung, không yêu cầu anh Tú cấp dưỡng nuôi con chung thì anh Tú đồng ý.

Tài sản chung chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa phát biểu:

Việc tuân thủ pháp luật của thẩm phán và Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản không có ý kiến gì thêm.

Về nội dung vụ án: Căn cứ tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Doãn Thị Hđối với anh Trương Hoàng T. Về con chung giao con chung tên Trương Ngọc Doãn Thanh, sinh ngày 04/05/2012 cho chị Doãn Thị Htrực tiếp nuôi dưỡng; anh Tú không cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung và nợ chung không có, đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Căn cứ Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và yêu cầu của nguyên đơn về việc ly hôn với anh Trương Hoàng Tcó nơi cư trú tại xã Tân Hiệp, huyện Hớn Quản,

tỉnh Bình Phước thì đây là vụ án ly hôn, tranh chấp nuôi con chung thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Tại phiên tòa vắng mặt nguyên đơn, bị đơn, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản đề nghị Hội đồng xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập đến tòa án viết bản trình bày ý kiến, các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Tú không đến tòa án làm việc nhưng đã trình bày ý kiến tại bản tự khai và chị H, anh Tú có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại khoản 01 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân:* Quan hệ hôn nhân giữa chị Doãn Thị Hvà anh Trương Hoàng Tlà hôn nhân hợp pháp, các đương sự có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hiệp, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. Chị H cho rằng vợ chồng có nhiều mâu thuẫn trầm trọng và và đã sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Tình cảm vợ chồng không còn nên chị H yêu cầu ly hôn với anh Tú. Hội đồng xét xử xét thấy: Về quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh Tú trong cuộc sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do vợ chồng sống không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống và thường xuyên cãi vã, nên tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt không thể hàn gắn được, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Anh Tú cũng đồng ý ly hôn với chị H.

Ngoài ra ý chí của chị H về việc chấm dứt quan hệ hôn nhân với anh Trung là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Doãn Thị Hvề việc chấm dứt quan hệ hôn nhân với anh Trương Hoàng T.

[3].Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Trương Ngọc Doãn Thanh, sinh ngày 04/05/2012, vợ chồng không nhận ai làm con nuôi. Khi ly hôn chị H yêu cầu nuôi con chung, không yêu cầu anh Tú cấp dưỡng nuôi con chung và anh Tú cũng đồng ý nên cần giao cho chung cho chị H nuôi dưỡng

Ghi nhận sự tự nguyện của chị H về việc không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Doãn Thị Hchịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 01 Điều 28, Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015.

Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Doãn Thị Hvà anh Trương Hoàng T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 02/KH ngày 31/07/2006 của Ủy ban nhân dân xã Tân Hiệp, huyện Hớn Quản hết giá trị pháp lý khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao con chung Trương Ngọc Doãn Thanh, sinh ngày 04/05/2012 cho chị Doãn Thị Htrực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Trương Hoàng Tcó quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

5. Về án phí: Chị Doãn Thị Hchịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001518 ngày 20/08/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- UBND xã nơi cấp giấy kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ

Hồ Văn Thanh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- UBND xã nơi cấp giấy kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hồ Văn Thanh